

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THÁI THỤY  
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2021/HNGĐ-ST

Ngày 29/01/2021

Về việc: Hôn nhân gia đình.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Vương.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Văn Tiến và bà Vũ Thị Thúy.

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phạm Thị Diệu Thúy

*Đại diện VKSND huyện Thái Thụy tham gia phiên Tòa:* Bà Trần Thị Tình –  
Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số: 316/2020/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐST- HNGĐ ngày 05/01/2021 và quyết định hoãn phiên Tòa số 05/2021/QĐST – HNGĐ ngày 22/01/2021 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 19xx

Nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 19xx

Nơi cư trú: T, xã T1, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

(Chị H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; anh T vắng mặt lần thứ 2 không có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Trong đơn khởi kiện, bản tự khai các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Trung T tại Ủy ban nhân dân xã T1, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình vào ngày 14 tháng 9 năm 2012 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, anh T đánh đập chị và không quan tâm đến vợ con. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2015 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị xin ly hôn anh Nguyễn Trung T.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng chị có một con chung là Nguyễn Thu Tr, sinh ngày 03/4/2013. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về quan hệ tài sản: Vợ chồng chị không có tài sản chung, nợ chung. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Anh T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, tại biên bản lấy lời khai ngày 04/01/2021 ông Nguyễn Văn Năng là bố đẻ anh T trình bày:

Anh Nguyễn Trung T là con đẻ ông, hiện đang sinh sống cùng gia đình ông tại xã T1. Tuy nhiên anh T lao động tự do ở thành phố Hà Nội, ông không biết địa chỉ cụ thể. Sau khi chị H gửi đơn xin ly hôn anh T, ông đã nhận được các thông báo, giấy triệu tập của Tòa án gửi cho anh T và thông báo cho anh T biết nhưng anh T không đến Tòa án để tham gia giải quyết vụ việc do anh T bận công việc. Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị H tự nguyện tìm hiểu kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND xã T1 vào năm 2012. Sau khi kết hôn vợ chồng anh T, chị H chung sống bình thường được khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Về nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng anh T và chị H không còn tình cảm với nhau. Nay chị H xin ly hôn anh T, anh T không thể hiện quan điểm cho ông và gia đình biết.

Về quan hệ con chung: Anh T và chị H có một con chung là Nguyễn Thu Tr, sinh ngày 03/4/2013. Nếu phải ly hôn, quan điểm của anh T thông qua ông là đồng ý để chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Anh T, chị H không có tài sản chung, nợ chung. Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm:

Những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự trong quá trình tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật xử cho chị H ly hôn anh T. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thu Tr, sinh ngày 03/4/2013 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghe phần trình bày của đương sự và xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Trung T hiện đang cư trú tại xã T1, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự để thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Tại phiên Tòa bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do, nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trung T đều xác nhận xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T1, huyện Thái Thụy vào ngày 14 tháng 9 năm 2012 là hôn nhân hợp pháp. Xét

nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng anh T, chị H thì thấy nguyên nhân chính là do tính tình không hợp dẫn đến tình cảm vợ chồng xa cách. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay. Chị H xin ly hôn, anh T không thể hiện quan điểm, không đưa ra được giải pháp gì để hàn gắn mâu thuẫn giữa vợ chồng. Khi Tòa án thông báo anh đến Tòa án để hòa giải anh Trương không tham gia và không thuyết phục được chị H về chung sống cùng anh. Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn. Chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do vậy căn cứ vào các Điều 51; 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị H được ly hôn anh T.

[3]. Về quan hệ con chung: Chị H và anh T xác nhận anh chị có 01 con chung là Nguyễn Thu Tr, sinh ngày 03/4/2013. Xét thấy, từ khi chị H và anh T sống ly thân, con chung được chị H chăm sóc phát triển bình thường, sức khỏe tốt và được ăn học đầy đủ. Chị H có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con chung, anh T thông qua gia đình đồng ý giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu Trà cũng có nguyện vọng được ở cùng mẹ. Hội đồng xét xử thấy rằng nguyện vọng của các đương sự là tự nguyện và phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân gia đình nên cần chấp nhận.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con chung và về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo đối với Bản án: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Các bên có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Trung T.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị H có 01 con chung là Nguyễn Thu Tr, sinh ngày 03/4/2013. Sau khi ly hôn giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thu Tr. Việc cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung được quyền chăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở Vì quyền lợi mọi mặt của con chung chị H, anh T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0002459 ngày 16/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo Bản án: Chị H, anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự.
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy;
- UBND xã T1, Thái Thụy.
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Văn Vương**